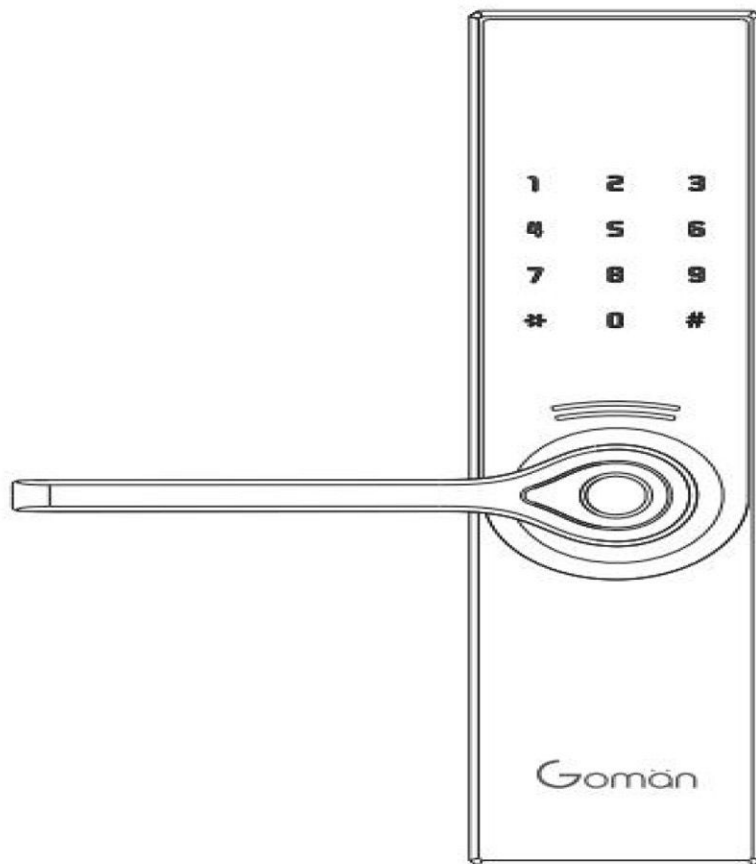


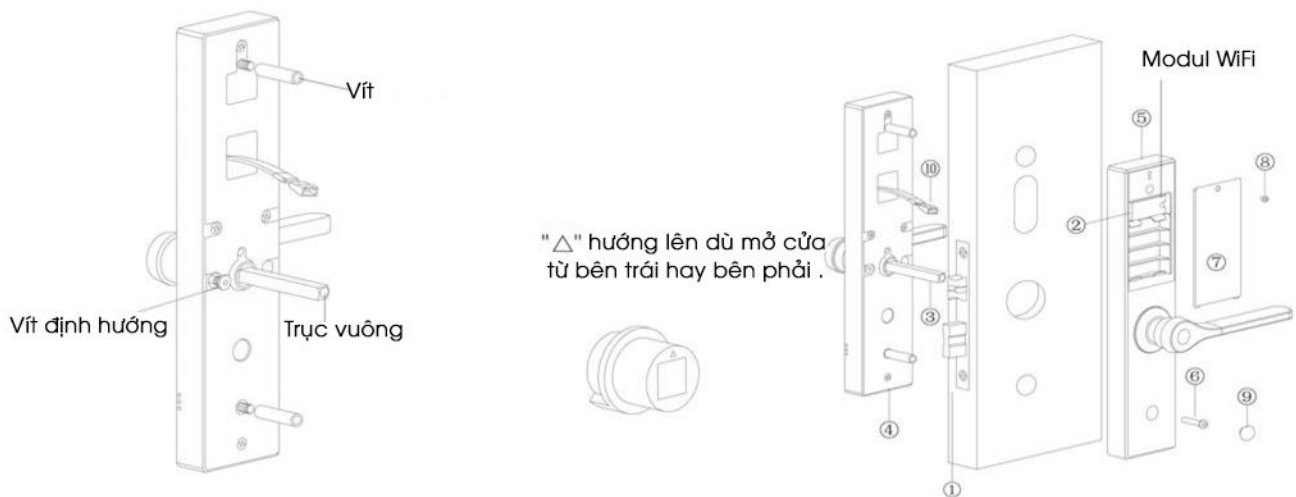
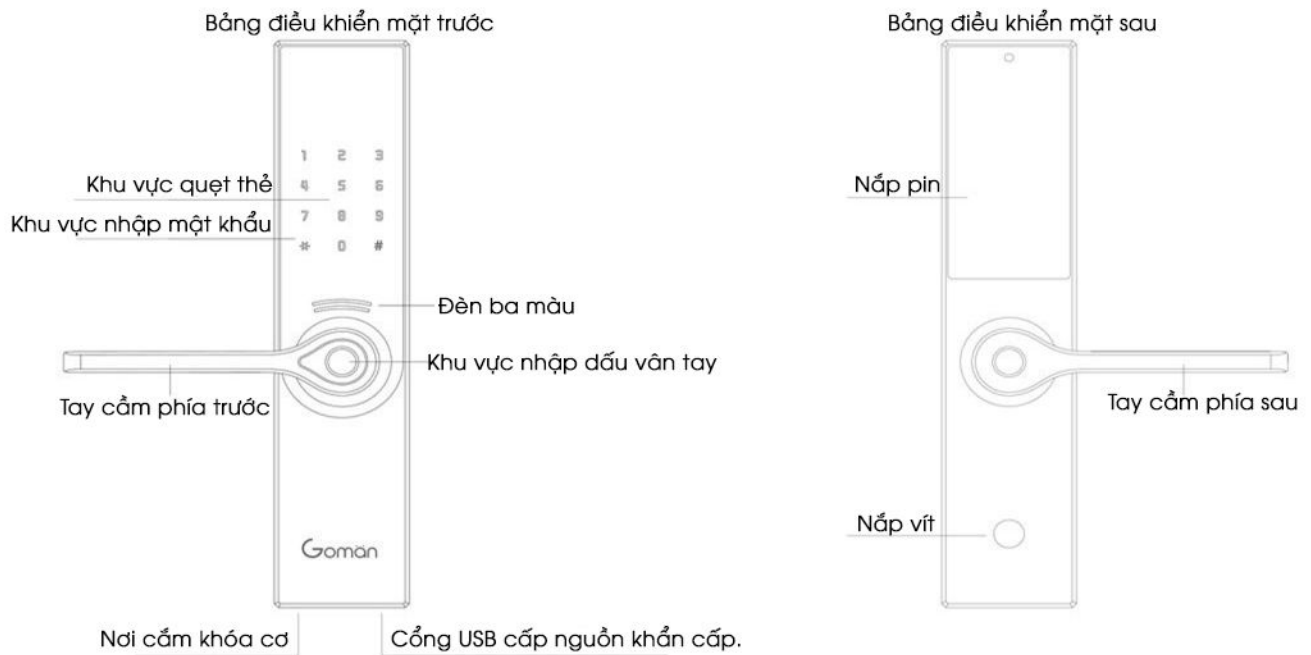
# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG KHÓA THÔNG MINH Goman

Model sản phẩm : GM-SL262W



Sự độc đáo của việc đúc kết trí tuệ thông minh cho hàng triệu gia đình

# Minh họa Hướng Dẫn Cài Đặt Khóa Thông Minh GM-SL262W



Xử lý các phương pháp đặt trước:

Sau khi nối lỏng vít điều chỉnh bằng cờ lê lục giác trong bộ phụ kiện, xoay tay cầm lên 180°, sau đó ở đầu kia, siết chặt vít điều chỉnh trong lỗ vít ban đầu.

Lưu ý: Nhấn và giữ nút khởi động trong 5 giây để khôi phục cài đặt gốc.

No.	Tên Phụ Kiện	No.	Tên Phụ Kiện
①	Thân khóa	⑥	Ốc M5X35
②	Nút khởi động	⑦	Nắp pin
③	Trục vuông 8*8	⑧	Ốc nắp pin M4X7
④	Bảng điều khiển mặt trước	⑨	Phích cắm vít silicone
⑤	Bảng điều khiển mặt sau	⑩	Dây cáp điện

## 1. Danh sách đóng gói

- 1) Bảng điều khiển mặt trước
- 2) Bảng điều khiển mặt sau
- 3) Thân khóa
- 4) Ốc cửa
- 5) Chốt khóa
- 6) Gói vít
- 7) Thẻ IC
- 8) Mô-đun WiFi
- 9) Thẻ bảo hành, giấy chứng nhận
- 10) Hướng dẫn cài đặt
- 11) Sơ đồ nối dây
- 12) Bốn viên pin AA

## 2. Bề mặt sản phẩm

- 1) Bảng điều khiển mặt trước
- 2) Khu vực quét thẻ
- 3) Khu vực mặt khẩu
- 4) Đèn ba màu
- 5) Đầu đọc dấu vân tay
- 6) Tay cầm mặt trước
- 7) Khóa ẩn
- 8) Cổng USB cấp nguồn khẩn cấp
- 9) Bảng điều khiển mặt sau
- 10) Nắp pin
- 11) Tay cầm mặt sau
- 12) Núm vít

## 3. Thay đổi hướng lưỡi gà của thân khóa

Ấn lưỡi gà vào thân khóa, xoay  $180^{\circ}$ , rồi đẩy ống lót ra kéo lưỡi gà lên trên.

## 4. Lắp đặt khóa cửa

- 1) Lắp đặt thân khóa  
Lắp thân khóa như hình và vặn chặt vít (M4x20)

- 2) Lắp đặt các phụ kiện trên khóa  
Vặn chặt vào ống vít, điều chỉnh trục vuông hướng lên trên theo chiều muốn mở cửa trái hay phải

## Phương pháp lắp đặt

Sau khi nối lỏng vít, xoay tay cầm lên  $180^\circ$ , vặn vít hai mặt lại cho chặt.

### 3. Bảng điều khiển mặt trước và mặt sau

(3.1) Ở mặt ngoài, lắp các thanh vuông ( $8 \times 8$ ) trên bảng điều khiển phía trước với các phụ kiện và hướng vào các lỗ vuông trên thân khóa đã lắp đặt và luồn dây cáp điện qua bảng điều khiển cửa sao cho bảng điều khiển phía trước vừa khít với cửa và được nắm bằng tay.

(3.2) Mặt phía trong nhà, kết nối đầu cáp nguồn trên bảng điều khiển phía sau với đầu bảng trang trí phía trước, chèn lỗ hình vuông ( $8 \times 8$ ) tương ứng ở mặt sau vào và gắn với cửa, sử dụng hai vít (MSX35) để kết nối với vít trên mặt trước và siết nhẹ các vít kết nối.

(3.3) Chỉnh mặt trước và mặt sau và xoay tay nắm trước và sau cho đến khi mở khóa và khóa trơn tru, sau đó siết chặt hai vít kết nối. (Tại thời điểm này, tay cầm phía trước chỉ có thể được nâng lên và khóa lại.)

(3.4) Không đóng cửa. Sau khi cắm chìa khóa và xoay theo chiều kim đồng hồ, nhấn tay cầm phía trước xuống mở thử để xác nhận rằng khóa vẫn bình thường. Lắp pin vào mặt sau của khóa. Sau đó, hãy thử sử dụng bảng điều khiển phía trước sau khi đã nhập vân tay, mặt khẩu và thẻ IC. Nếu khóa bình thường, sau đó đóng nắp pin, vặn vít nắp pin và nhấn nút silicone.

#### Tên phụ kiện

- a) Thân khóa 5050
- b) Nút Reset (Nút khởi tạo)
- c) Thanh vuông ( $8 \times 8$ )
- d) Bảng điều khiển mặt trước
- e) Bảng điều khiển mặt sau
- f) Vít MSX35
- g) Nắp pin
- h) Vít nắp pin M4x7
- i) Nút silicone
- j) Cáp nguồn

**Lưu ý:** Nhấn và giữ nút Reset trong 5 giây để nhanh chóng khôi phục cài đặt gốc.

### 4). Lắp đặt ổ cửa

Đầu tiên đo mép thẳng của lưỡi gà trên thân khóa theo kích thước cạnh A của cánh cửa, sau đó xác định kích thước của tấm bậu cửa đến khung cửa. Thêm 2mm ( $A + 2$ ) vào lưỡi của thân khóa. Đánh dấu vị trí chiều cao với tâm của tấm cửa thẳng hàng với tâm của dải thân ổ khóa.

**Lưu ý:** Để đảm bảo an toàn, sau khi khóa được cài đặt, người dùng phải thực hiện thao tác khởi tạo và thiết lập lại theo quy trình trong “Sách hướng dẫn vận hành và cài đặt”. Nếu không được thiết lập, mọi dấu vân tay, mật khẩu, thẻ IC đều có thể được mở.

## I. Tổng quan

1) Giới thiệu: Để đáp ứng nhu cầu quản lý an ninh và hiện đại của cộng đồng thông minh, chúng tôi đã ra mắt mô-đun khóa cửa vân tay + thẻ từ + mật khẩu. Nhận dạng vân tay nâng cao, thẻ từ không tiếp xúc và mật khẩu được sử dụng làm chìa khóa mở cửa, và nhiều chế độ mở cửa có sẵn để lựa chọn, linh hoạt hơn, thuận tiện hơn và an toàn hơn! Việc thêm và xóa thẻ IC, vân tay và mật khẩu dựa trên việc quản lý số mở khóa. Số tương ứng có thể là dấu vân tay, mật khẩu hoặc thẻ IC. Số hiệu của quản trị viên 001-009, quản trị viên có thể là vân tay, thẻ IC hoặc mật khẩu, người dùng thông thường 010 ~ 268, người dùng thông thường cũng có thể là dấu vân tay, thẻ IC hoặc mật khẩu.

2) Ưu điểm và tính năng của sản phẩm

- Bạn có thể sử dụng vân tay, thẻ IC, mật khẩu, chìa khóa, applet WeChat và dùng ứng dụng để mở cửa từ xa.
- Với chức năng chuyển đổi điều hướng bằng giọng nói kép tiếng Trung và tiếng Anh, phạm vi ứng dụng rộng hơn
- Thêm và xóa người dùng bằng cách sử dụng quản lý dựa trên số
- Mở khóa kết hợp, chức năng kép, giúp khóa cửa an toàn và bảo mật hơn
- Có chức năng mật khẩu chống nhìn trộm
- Tự kiểm tra khi bật nguồn, mô-đun chức năng nhận dạng thông minh, chức năng đối sánh nhanh, chẳng hạn như vân tay + mật khẩu hoặc thẻ từ IC + mật khẩu, v.v.
- Với chức năng truy vấn hồ sơ mở khóa, luôn nắm bắt được việc sử dụng khóa cửa
- Tất cả các thành phần được làm bằng sản phẩm thương hiệu nổi tiếng quốc tế, và chất lượng ổn định và đáng tin cậy
- Mô-đun khóa cửa không thấm nước, chống ẩm và chống nấm mốc
- Mô-đun khóa cửa đã được thử nghiệm bởi nhiệt độ cao và thấp, rung động,... để thích ứng với môi trường khắc nghiệt.
- Sản phẩm này có thể được trang bị mô-đun mạng wifi chuyên dụng. Khi có chức năng khóa mạng (tùy chọn), sau khi liên kết thành công với điện thoại di động và bộ định tuyến, hãy chạm vào 9# trên bảng để gửi yêu cầu mở từ xa.

3) Thông số kỹ thuật

Loại pin

Cung cấp điện khẩn cấp

Dòng điện tĩnh điển hình

Dòng điện làm việc

Số lượng quản trị viên

Số lượng dấu vân tay

Mở cửa vân tay + mật khẩu + thẻ: 268 nhóm

Bộ thu thập dấu vân tay: bán dẫn

Góc nhận dạng vân tay: 360 độ

Tỷ lệ sai:  $\leq 0.00001\%$

Nhiệt độ hoạt động: -20°C ~ 70°C

Ngôn ngữ thực tế: Có

Độ dài mật khẩu: 6-8 chữ số

Điện áp báo động điện áp thấp: 4.8V ± 0.2V

Thời gian kiểm tra vân tay: ≤1 giây

Tỷ lệ từ chối: ≤0.1%

Thời gian cảm ứng: ≤0.5 giây

Độ ẩm tương đối: 20% ~ 90% RH

Bàn phím: Cảm ứng bàn phím 12 bit tiêu chuẩn.

Mật khẩu ảo: 16 chữ số

Thời gian mở khóa: ≤1 giây

## II. Chức năng và hoạt động

### 1) Thuật ngữ, Phím chức năng

1.1) Thông tin quản trị viên: đề cập đến dấu vân tay, mật khẩu hoặc thẻ IC của quản trị viên;

1.2) Thông tin mở khóa: đề cập đến thông tin vân tay, mật khẩu hoặc thẻ IC (bao gồm quản trị viên và người dùng thông thường);

1.3) Phím "\*": Đây là phím xóa/ phím quay lại. Khi nhập mật khẩu, hãy nhấp để xóa dữ liệu nhập trước đó và nhấn phím liên tục 4 lần để xóa dữ liệu nhập;

1.4) Phím "#": Là phím xác nhận hoặc phím chức năng menu.

### 2) Trạng thái ban đầu

Mật khẩu mặc định của nhà sản xuất là "123456". Mọi dấu vân tay, thẻ IC hoặc mật khẩu đều có thể mở khóa được ở trạng thái ban đầu. Sau khi nhập thông tin quản trị viên, vân tay, thẻ hoặc mật khẩu chưa nhập sẽ không thể mở khóa được.

### 3) Quản lý chức năng

3.1) Ở trạng thái ban đầu, nhấn phím 3, phát giọng nói: "Please enter the administrator information" (Vui lòng nhập thông tin quản trị viên), nhập mật khẩu quản trị viên ban đầu: 123456 # sau khi thao tác thành công, phát giọng nói: nhấn phím 1 để cài đặt quản trị viên, nhấn phím 2 để cài đặt người dùng, nhấn 3 để cài đặt hệ thống, nhấn 4 để khôi phục cài đặt gốc.

3.2) Sau khi cài đặt thông tin quản trị viên, bấm phím, phát giọng nói: "Please enter the administrator information" (Vui lòng nhập thông tin quản trị viên), nhập trạng thái xác minh quản trị viên, nhập thông tin quản trị viên và xác minh thành công, phát giọng nói: "press 1 for the administrator setting, press 2 for the user setting. Press 3 for system settings, press 4 to reset settings" (Bấm phím 1 để cài đặt quản trị viên, nhấn 2 để cài đặt người dùng, nhấn 3 để cài đặt hệ thống, nhấn 4 để khôi phục cài đặt).

### 4) Cài đặt quản trị viên

Cài đặt quản trị viên bao gồm thêm quản trị viên và xóa thông tin quản trị viên. Thông tin quản trị viên có thể là vân tay, mật khẩu hoặc thẻ IC. Sau khi vào quản lý chức năng khóa cửa, hãy bấm tùy chọn nhắc bằng giọng nói.

Lưu ý: Trong quá trình nhập, cần nhập vân tay 4 lần, và số lượng mật khẩu nhập từ 6 đến 8 chữ số; sau khi nhập xong, nhấn phím "\*" để quay lại menu trước đó hoặc thoát.

#### 4.1) Nhập thông tin quản trị viên

Sau khi vào phần quản lý chức năng khóa cửa, phát giọng: "Press 1 for administrator settings, press 2 for user settings, press 3 for system settings, and press 4 for reset settings" (nhấn 1 để cài đặt quản trị viên, nhấn 2 để cài đặt người dùng, nhấn 3 để cài đặt hệ thống và nhấn 4 để cài đặt gốc). Nhấn 1, giọng nói: "press 1 for administrators, press 2 for administrators, and press 3 for network settings." (nhấn 1 cho quản trị viên, nhấn 2 cho quản trị viên và nhấn 3 cho cài đặt mạng). Nhấn phím 1, giọng nói: "Please enter the administrator information" (Vui lòng nhập thông tin quản trị viên), nhập thông tin quản trị viên đáp ứng yêu cầu, giọng nói: "xxx entry is successful" (nhập xxx thành công), có nghĩa là thông tin quản trị viên nhập thành công. Sau khi phát giọng nói: "please enter the administrator information" (vui lòng nhập thông tin quản trị viên) (lặp lại các bước trên, tiếp tục nhập quản trị viên khác hoặc nhấn \* để quay lại menu ban đầu. Nếu nhập thông tin quản trị viên không thành công, khóa sẽ phát giọng nói: "the entry fails" (Nhập không thành công).

#### 4.2) Xóa thông tin quản trị viên

Sau khi vào quản lý chức năng khóa cửa, giọng nói: "press 1 for administrator settings, press 2 for user settings, press 3 for system settings, press 4 for recovery settings" (nhấn phím 1 để cài đặt quản trị viên, nhấn phím 2 để cài đặt người dùng, nhấn phím 3 để cài đặt hệ thống, nhấn phím 4 để cài đặt phục hồi); nhấn phím 1 và giọng nói: "press 1, add For administrators, press 2 For delete administrators, and press 3 for network settings" (nhấn phím 1 để thêm quản trị viên, nhấn 2 để xóa quản trị viên và nhấn 3 để cài đặt mạng). Nhấn phím 2, giọng nói: "Please enter the number, press # to confirm" (Vui lòng nhập số, nhấn phím # để xác nhận). Nhập số thông tin quản trị viên đáp ứng yêu cầu, nhấn phím "#", phát giọng nói: "delete the successful input of the administrator information" (xóa thông tin nhập thành công.), Nếu nhập thông tin quản trị viên không đúng yêu cầu, nhấn phím "#", giọng nói: "operation failed" (thao tác không thành công).

#### 4.3) Cài đặt mạng (tùy chọn)

Sau khi vào quản lý chức năng khóa cửa, giọng nói: "press 1 for administrator settings, 2 for user settings, 3 for system settings, and 4 for reset settings" (nhấn 1 để cài đặt quản trị viên, 2 cho cài đặt người dùng, 3 cho cài đặt hệ thống và 4 để cài đặt gốc). Nhấn 1, giọng nói: "press 1 for add administrators, 2 for delete administrators, and 3 for network settings" (nhấn phím 1 để thêm quản trị viên, nhấn 2 để xóa quản trị viên và nhấn 3 để cài đặt mạng). Nhấn phím 3, giọng nói: "press 1 for hotspot connection, press 2 for smart connection." (nhấn phím 1 để kết nối điểm phát sóng, nhấn phím 2 để kết nối thông minh). Nhấn phím 2 để kết nối mạng. Tại thời điểm này, "1" luôn bật. Sau khi khóa cửa được kết nối thành công với mạng wifi được chỉ định và ứng dụng di động, giọng nói: "the operation is successful" (hoạt động thành công). Nếu kết nối không thành công, giọng nói: "the operation fails" (hoạt động không thành công).

#### 5) Cài đặt người dùng thông thường

Cài đặt người dùng thông thường bao gồm thêm người dùng và xóa người dùng. Thông tin người dùng thông thường có thể là dấu vân tay, mặt khẩu hoặc thẻ IC. Sau khi vào phần quản lý chức năng khóa cửa, hãy nhấn vào dấu nhắc tùy chọn hiển thị để hoạt động.

Lưu ý: Trong quá trình nhập, cần nhập vân tay 4 lần, và số lượng mặt khẩu nhập từ 6 đến 8 chữ số; sau khi nhập xong, nhấn phím "\*" để quay lại menu trước đó hoặc

### 5.1) Thêm thông tin người dùng

Sau khi vào quản lý chức năng khóa cửa, phát giọng nói: "press 1 for administrator settings, 2 for user settings, 3 for system settings, and 4 for reset settings" (nhấn 1 để cài đặt quản trị viên, 2 cho cài đặt người dùng, 3 cho cài đặt hệ thống và 4 để cài đặt gốc), Vui lòng nhấn 2: "press 1, add users, press 2, delete users" (nhấn 1, thêm người dùng, nhấn 2, xóa người dùng). Vui lòng nhấn 1, giọng nói: "please enter the unlock information to enter the unlock information" (vui lòng nhập thông tin quản trị viên để nhập thông tin người dùng), sau khi nhập chính xác, giọng nói: "XXX entered successfully" (XXX đã nhập thành công).

Sau khi thông tin mở khóa được nhập thành công, giọng nói: "please enter the unlock information" (vui lòng nhập thông tin mở khóa).

(Bạn có thể lặp lại các bước trên để thêm vào những người dùng thông thường khác hoặc nhấn \* để quay lại menu trước đó)

Nếu nhập thông tin người dùng không thành công, giọng nói: "Input failed" (Thêm lỗi).

### 5.2) Xóa thông tin người dùng

Sau khi vào quản lý chức năng khóa, giọng nói: "press 1 for administrator settings, 2 for user settings, 3 for system settings, and 4 for reset settings" (nhấn 1 để cài đặt quản trị viên, 2 cho cài đặt người dùng, 3 cho cài đặt hệ thống và 4 để cài đặt gốc), nhấn 2, "press 1, add users, press 2, delete users" (nhấn 1, thêm người dùng, nhấn 2, xóa người dùng), Vui lòng nhấn 1, giọng nói: "press number to delete, press 1, delete all, press 2" (nhấn số để xóa-nhấn 1, xóa tất cả-nhấn 2), Vui lòng nhấn 1, giọng nói: "please enter the number, press # key to confirm" (vui lòng nhập số, nhấn phím # để xác nhận), nhập số người dùng thông thường đáp ứng yêu cầu, nhấn phím số của người dùng thông thường, giọng nói: "successful operation" (Hoạt động thành công).

Nếu nhập số người dùng thông thường không đạt yêu cầu, nhấn phím #, giọng nói: "the operation failed" (thao tác không thành công). Sau khi có thông báo bằng giọng nói xóa thành công hoặc không thành công, giọng nói: "press 1 to delete, press 2 to delete all" (nhấn phím 1 để xóa, nhấn phím 2 để xóa tất cả). Nhấn phím 2, giọng nói: "press # to confirm" (nhấn # để xác nhận), đèn màn hình nhấp nháy liên tục, giọng nói: "delete successfully" (xóa thành công).

### 6) Cài đặt hệ thống

Các tùy chọn hệ thống bao gồm cài đặt thời gian, sửa đổi số phòng, bộ giọng nói và chế độ mở khóa. Sau khi vào quản lý chức năng khóa, hãy nhấn vào dấu nhắc tùy chọn hiển thị.

#### 6.1) cài đặt thời gian

Sau khi vào quản lý chức năng khóa, giọng nói: "press 1 for administrator settings, 2 for user settings, 3 for system settings, and 4 for reset settings" (nhấn 1 để cài đặt quản trị viên, 2 cho cài đặt người dùng, 3 cho cài đặt hệ thống và 4 để cài đặt gốc). Nhấn phím 3, giọng nói: "press 1 for the voice setting, press 2 for the unlock mode, press 3 for the language setting, press 4 for the time setting, press 5 for changing the room number to modify" (Nhấn 1 để cài đặt giọng nói, nhấn 2 để chọn chế độ mở khóa, nhấn 3 để cài đặt ngôn ngữ, nhấn 4 để cài đặt thời gian, nhấn 5 để thay đổi số phòng". Nhấn phím 4, giọng nói: "Enter the correct time according to the format of "year, month, day, hour and minute" and press # to confirm" (Nhập thời gian chính xác theo định dạng "năm, tháng, ngày, giờ và phút" và nhấn # để xác nhận), giọng nói: "the operation is successful" (thao tác thành công) và thời gian sửa đổi sẽ được phát.



## 6.2) Sửa đổi số phòng

Sau khi vào quản lý chức năng khóa, phát giọng nói: "press 1 for administrator settings, 2 for user settings, 3 for system settings, and 4 for reset settings" (nhấn 1 để cài đặt quản trị viên, 2 cho cài đặt người dùng, 3 cho cài đặt hệ thống và 4 để cài đặt gốc). Nhấn phím 3, giọng nói: "press 1 for the voice setting, press 2 for the unlock mode, press 3 for the language setting, press 4 for the time setting, press 5 for changing the room number to modify" (Nhấn 1 để cài đặt giọng nói, nhấn 2 để chọn chế độ mở khóa, nhấn 3 để cài đặt ngôn ngữ, nhấn 4 để cài đặt thời gian, nhấn 5 để sửa đổi số phòng". Nhấn phím 5, giọng nói: "room number 8888, please modify" (số phòng 8888, vui lòng sửa đổi), nhập đúng số phòng (4 chữ số) nhấn # xác nhận, phát giọng nói: "operation is successful" (thao tác thành công), số phòng XXXX đã được sửa đổi.

## 6.3) Cài đặt giọng nói

Sau khi vào quản lý chức năng khóa, giọng nói: "press 1 for administrator settings, 2 for user settings, 3 for system settings, and 4 for reset settings" (nhấn 1 để cài đặt quản trị viên, 2 cho cài đặt người dùng, 3 cho cài đặt hệ thống và 4 để cài đặt gốc). Nhấn phím 3, giọng nói: "press 1 for the voice setting, press 2 for the unlock mode, press 3 for the language setting, press 4 for the time setting, press 5 for the room number to modify" (Nhấn 1 để cài đặt giọng nói, nhấn 2 để chọn chế độ mở khóa, nhấn 3 để cài đặt ngôn ngữ, nhấn 4 để cài đặt thời gian, nhấn 5 để sửa đổi số phòng". Nhấn 1, giọng nói: "press 1 to turn on the voice, press 2 to turn off the voice" (nhấn 1 để bật giọng nói, nhấn 2 để bật tắt giọng nói). Nhấn phím 1, giọng nói: "successful operation" (hoạt động thành công).

## 6.4) cài đặt chế độ mở khóa

Sau khi vào quản lý chức năng khóa, phát giọng nói: "press 1 for administrator settings, 2 for user settings, 3 for system settings, and 4 for reset settings" (nhấn 1 để cài đặt quản trị viên, 2 cho cài đặt người dùng, 3 cho cài đặt hệ thống và 4 để cài đặt gốc). Nhấn phím 3, giọng nói: "press 1 for the voice setting, press 2 for the unlock mode, press 3 for the language setting, press 4 for the time setting, press 5 for the room number to modify" (Nhấn 1 để cài đặt giọng nói, nhấn 2 để chọn chế độ mở khóa, nhấn 3 để cài đặt ngôn ngữ, nhấn 4 để cài đặt thời gian, nhấn 5 để sửa đổi số phòng". Nhấn 2, giọng nói: "single unlock, please press 1, combination unlocks, please press 2" (mở khóa một lần, vui lòng nhấn 1, mở khóa kết hợp, vui lòng nhấn 2). Nhấn phím 1, giọng nói: "successful operation" (hoạt động thành công).

## 7). Khôi phục cài đặt gốc

Sau khi vào quản lý chức năng khóa cửa, giọng nói: "press 1 for administrator settings, 2 for user settings, 3 for system settings, and 4 for reset settings" (nhấn 1 để cài đặt quản trị viên, 2 cho cài đặt người dùng, 3 cho cài đặt hệ thống và 4 để cài đặt gốc). Nhấn phím 4, phát giọng nói: vui lòng nhập thông tin quản trị viên, nhập thông tin quản trị viên chính xác, nhấn phím # để xác nhận, khởi động thành công.

## 8) Các hướng dẫn khác

- Nhập sai mật khẩu liên tiếp hơn 5 lần, bàn phím bị khóa trong 1 phút và hệ thống không phản hồi bất kỳ thao tác nào trong vòng 1 phút.
- Chức năng chống nhìn trộm mật khẩu: Khi mở mật khẩu, nhập mật khẩu như sau: XXX mật khẩu XXX; bạn có thể thêm một số mã liên quan trước và sau mật khẩu, sau đó nhấn # để xác nhận. Mật khẩu phải được bao gồm trong đầu vào.
- Hệ thống sẽ tự động thoát ra khi ở trên 10 giây không hoạt động.
- Khi điện áp thấp hơn 4.8V, khóa sẽ tự động báo động mỗi khi mở khóa. Sau khi có báo động, khóa cửa có thể được mở khóa 200 lần. Sau số lần, độ trễ của khóa là 5 giây. Cần thay pin mới trước khi mở khóa giới hạn.
- Khi chế độ mở bình thường tắt, nhấn liên tiếp 5 # và lời nhắc bằng giọng nói: "Please enter the unlock information" (Vui lòng nhập thông tin mở khóa). Sau khi nhập thông tin mở khóa, lời nhắc "Normally open is turned on, please pay attention to the lock" (Đang bật chế độ thường mở, hãy chú ý đến khóa), màn hình hiển thị "Normally open mode is on" (Đang bật chế độ thường mở).
- Khi chế độ thường mở được bật, lần lượt nhấn 5 # và lời nhắc "Normally open mode is off" (Chế độ thường mở đang tắt), màn hình hiển thị "Normally open mode is off" (Chế độ thường mở đã tắt).